

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 809/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Lê Thị P, sinh năm 1994

- Ông Phan Thanh T, sinh năm 1993

Cùng thường trú: Số 11/8A Tổ 4, Khu phố 1, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thanh T và bà Lê Thị P tìm hiểu được 12 tháng thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 86, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký ngày 28/7/2015).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo ông T trình bày: là do ông thiếu trách nhiệm với vợ, không hòa hợp trong đời sống vợ chồng, áp lực cuộc sống dẫn đến những mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân mâu thuẫn theo bà P trình bày: là do hai vợ chồng không cùng chung quan điểm, bà không chấp nhận được sự vô tâm của ông T. Mâu thuẫn thường xuyên diễn ra, ông và bà hay cãi nhau nên ảnh hưởng đến tâm lý của cả hai.

Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được, tiếp tục quan hệ hôn nhân cũng không mang đến hạnh phúc nên ông và bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà P, ông T xác nhận không có.

[3] Về tài sản chung: Bà P, ông T xác định không có tài sản chung, nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về nợ chung: Bà P, ông T xác định không có nợ chung, nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về lệ phí: Bà P, ông T chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thanh T và bà Lê Thị P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 86, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký ngày 28/7/2015).

1.2. Về con chung: Ông T, bà P xác định không có.

1.3. Về tài sản chung: Ông T, bà P xác định không có.

1.4. Về nợ chung: Ông T, bà P xác định không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0026366 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án (Dung).

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Nguyễn Ngọc San Hà**